

Đề nghị các đại biểu tham gia chỉnh sửa báo cáo, kết thúc cuộc họp chuyển lại cho Văn phòng để hoàn chỉnh

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /BC-UBND

Tuy Phước, ngày tháng 11 năm 2017

*Tài liệu phục vụ họp UBND
huyện ngày 29/11/2017*

**BÁO CÁO (dự thảo)
Đánh giá tình hình kinh tế - xã hội năm 2017
và nhiệm vụ trọng tâm năm 2018**

**Phần thứ nhất
ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN
KẾ HOẠCH KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2017**

Trong năm qua, việc tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ chính trị huyện nhà trong bối cảnh có những thuận lợi nhưng cũng gặp không ít khó khăn như: tình trạng biến đổi khí hậu, nhất là các đợt lũ lụt cuối năm 2016 và mưa lớn đầu năm 2017; dịch bệnh cây trồng vật nuôi luôn tiềm ẩn khó lường, giá cả thị trường một số hàng nông nghiệp giảm mạnh; trật tự an toàn xã hội có lúc, có nơi diễn biến phức tạp... đã ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, kinh doanh và đời sống của nhân dân trong huyện. Trước tình hình đó, Huyện ủy – HĐND – UBND huyện và các cấp ủy, chính quyền, các ban, ngành, đoàn thể đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo khắc phục khó khăn, phát huy nội lực, triển khai đồng bộ các giải pháp, đẩy mạnh sản xuất kinh doanh, tích cực thực hiện các chính sách đảm bảo an sinh xã hội, ổn định đời sống nhân dân, *vì vậy kinh tế của huyện tiếp tục tăng trưởng; cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực; chương trình nông thôn mới tiếp tục triển khai thực hiện gắn với việc tái cơ cấu nông nghiệp; các hoạt động trên lĩnh vực văn hóa, xã hội tiếp tục tiến bộ; an sinh xã hội được đảm bảo; đời sống nhân dân cơ bản ổn định. Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo được tập trung chỉ đạo. Quốc phòng - an ninh được giữ vững, trật tự an toàn xã hội được tăng cường. Công tác xây dựng chính quyền được chú trọng; công tác phối hợp với Mặt trận, các đoàn thể và hệ thống chính trị của huyện được tăng cường.*

A. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU NĂM 2017

1. Các chỉ tiêu kinh tế

- *Giá trị sản xuất các ngành (theo giá so sánh 2010) tăng 8,58% (KH: 8,8%). Trong đó: Nông, lâm và thủy sản tăng: 2,79% (KH: 4,0%); Công nghiệp-Xây dựng tăng: 10,81% (KH: 10,6%), riêng công nghiệp tăng 10,66% (KH: 10,5%); Dịch vụ tăng: 10,93% (KH: 10,9%).*

- *Tỷ trọng nông, lâm, thủy sản - Công nghiệp và xây dựng - Dịch vụ trong giá trị sản xuất (giá thực tế) là: 31,4% - 47,1%- 21,5% (KH: 32%-47%-21%);*

- *Sản lượng lương thực có hạt 104.612,4 tấn (KH 106.320 tấn), trong đó:*

Sản lượng lúa đạt 102.299 tấn (KH 103.575 tấn);

- Thu nhập bình quân đầu người đạt 39,9 triệu đồng/năm/người;
- Tỷ lệ che phủ rừng 11,53% (KH 11,53%);
- Tổng thu cân đối ngân sách trên địa bàn 402.253 triệu đồng (KH 204.552 trđ), trong đó thu tiền sử dụng đất 224.588 triệu đồng (KH 180.000 trđ);

2. Các chỉ tiêu văn hóa- xã hội

- Xây dựng 03 trường đạt chuẩn quốc gia (KH 03 trường);
- Giảm tỷ suất sinh 0,8 ‰ (KH 0,3‰)
- Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng giảm còn 10,89% (KH 11%);
- Tiếp tục duy trì 13 xã, thị trấn đạt Bộ tiêu chí Quốc gia về y tế giai đoạn 2012-2020;
- Duy trì 13/13 xã, thị trấn có bác sỹ (KH 13/13);
- Tỷ lệ hộ nghèo ước giảm còn dưới 4,92%(KH giảm từ 1-1,5%).
- Tạo việc làm mới cho 2.249 lao động (KH 1.000 lao động);
- Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 79 % (KH 76%);
- Tỷ lệ dân cư đô thị sử dụng nước sạch 58% (KH 57%). Tỷ lệ dân cư nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 98,05% (KH trên 95%).

3. Các chỉ tiêu nội chính

- Tỷ lệ thanh niên nhập ngũ đạt 100% chỉ tiêu tỉnh giao (KH 100%);
- củng cố quốc phòng, giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội.

B. KẾT QUẢ CỤ THỂ TRÊN CÁC LĨNH VỰC

I. PHÁT TRIỂN KINH TẾ

1. Về phát triển kinh tế nông nghiệp và nông thôn

Giá trị sản xuất nông - lâm - thủy sản (theo giá so sánh 2010) ước đạt 1.963.605 triệu đồng, đạt 97,74 % KH, tăng 2,67% so cùng kỳ. Trong đó: nông nghiệp 1.658.098 triệu đồng, tăng 1,76%; lâm nghiệp 38.181 triệu đồng, tăng 3,29%; thủy sản 267.326 triệu đồng, tăng 8,58% so cùng kỳ.

Về trồng trọt, tổng diện tích gieo trồng cây hàng năm 18.460,4 ha, đạt 97,07% KH, giảm 1,94% so cùng kỳ, trong đó: Diện tích cây lương thực 15.164ha, giảm 2,77%, sản lượng có hạt đạt 104.612,4 tấn, giảm 1,07% so cùng kỳ. Riêng diện tích lúa 14.785,6 ha, tăng 1,22% (tăng 182,7ha), năng suất bình quân đạt 69,2 tạ/ha, đạt 101,76%KH, tăng 1,2 tạ/ha so cùng kỳ; sản lượng lúa đạt 102.299 tấn, đạt 98,77% KH và giảm 0,88% so cùng kỳ. Diện tích các loại cây trồng cận thực hiện 3.674,8 ha, đạt 97,08% KH, giảm 0,22% so cùng kỳ; diện tích sản xuất lúa lai 445 ha; diện tích sản xuất lúa giống tập trung 1.077,6 ha, đạt 89,8%KH, trong đó, diện tích liên kết sản xuất giống 814,1 ha. Triển khai thực hiện có hiệu quả mô hình cách đồng mẫu lớn với diện tích 2.391,1 ha (giảm 260,3 ha), năng suất bình quân 73,5 tạ/ha, cao hơn so với đối chứng 4,52 tạ/ha; tỷ lệ sạ

hàng ở cánh đồng mẫu lớn đạt trên 60% diện tích. Triển khai diện tích cánh đồng lớn 100ha, năng suất bình quân đạt 72 tạ/ha. Hỗ trợ mua lúa giống gieo sạ lại 628,679ha, số tiền 1.281,818 triệu đồng và hỗ trợ nông dân có diện tích lúa bị thiệt hại 469,7 triệu đồng. Công tác khuyến công được tập trung triển khai đạt hiệu quả; tổ chức tổng kết sản xuất nông nghiệp năm 2017, triển khai kế hoạch sản xuất vụ Đông Xuân 2017-2018. Ban hành kế hoạch và thực hiện kế hoạch của Huyện ủy về thực hiện Chương trình hành động số 09-CTr/TU của Tỉnh ủy về “*Phát triển nông nghiệp – nông thôn trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016-2020*”.

Về **chăn nuôi**, tình hình chăn nuôi được tập trung chỉ đạo, công tác phòng, chống dịch bệnh được duy trì thường xuyên nên dịch bệnh gia súc, gia cầm không phát sinh; tỷ lệ tiêm phòng cơ bản đạt chỉ tiêu tỉnh giao. Tổng đàn bò 16.017 con, đạt 94,22%KH, giảm 5,05% (phôi giống bò lai 4.500 liều, giảm 23,3% so cùng kỳ); đàn lợn 35.212 con, đạt 71,86%KH, giảm 20,31%; đàn gia cầm 1.454.400 con, đạt 96,96%KH, tăng 6,45% so cùng kỳ. Đã thực hiện xây dựng 63/120 công trình khí ga sinh học, đạt 52,5% kế hoạch. Tích cực triển khai nhiều giải pháp để hỗ trợ người chăn nuôi heo, mở 03 điểm bán thịt heo giá thấp hơn thị trường 15% để kích thích người tiêu dùng tiêu thụ heo thịt tồn đọng trong dân. Tổ chức hội thảo tổng kết các mô hình trên địa bàn huyện.

Về **lâm nghiệp**, công tác quản lý, bảo vệ rừng, phòng chống cháy rừng tiếp tục được tăng cường; Chăm sóc rừng trồng lại sau khai thác 100ha và thực hiện khai thác rừng trồng 78 ha; tỷ lệ che phủ rừng đạt 11,53%.

Về **thủy sản- diêm nghiệp**, diện tích nuôi trồng thủy sản thực hiện 998,1ha, đạt 99,7% KH, giảm 0,13% so cùng kỳ; sản lượng đạt 1.900,1 tấn, đạt 105,56%KH, tăng 9,98% so cùng kỳ. Trong đó, diện tích nuôi tôm nước lợ 971,1 ha, đạt 100%KH; sản lượng ước đạt 1.321,8 tấn, tăng 11,54% so cùng kỳ. Sản lượng đánh bắt thủy sản ước đạt 4.456,3 tấn, đạt 106,10%KH, tăng 5,6% so cùng kỳ. Công tác tuần tra, kiểm soát phòng, chống xung điện, xiết máy được tăng cường; đã bắt giữ và xử lý 11 trường hợp hành nghề cấm, phạt tiền 78 triệu đồng. Diện tích sản xuất muối trải bạt 3,6/15 ha KH (11,4 không sản xuất vì hiệu quả thấp), bằng so với cùng kỳ; sản lượng muối đạt 176 tấn, giảm 103 tấn so cùng kỳ, do bị ảnh hưởng các đợt mưa trong vụ.

Hoạt động của HTX NN, đã ban hành Kế hoạch thực hiện phong trào thi đua “*Đổi mới, phát triển các Hợp tác xã nông nghiệp theo Luật Hợp tác xã năm 2012*” góp phần thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2017-2020 trên địa bàn huyện. Trong năm, nợ mới phát sinh là 29,8 tỷ đồng, đã thu đạt 92,4% (KH 95%); nợ cũ từ năm 2016 trở về trước 12,1 tỷ đồng, thu đạt 28,2% (KH 30%).

Công tác phòng chống thiên tai - tìm kiếm cứu nạn và bố trí dân cư, được tập trung chỉ đạo quyết liệt triển khai thực hiện phương án phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2017 đạt hiệu quả; chỉ đạo tiếp tục khắc phục hậu quả thiệt hại do lũ, lụt gây ra đảm bảo phục vụ sản xuất vụ Đông Xuân 2016-2017; phân bổ 2.830 triệu đồng từ nguồn hỗ trợ của tỉnh, Trung ương cho các xã, thị trấn để khắc phục hậu quả thiên tai năm 2016 về sa bồi, môi trường, giao thông, thủy lợi; đã phê duyệt di dời 10 hộ vùng đặc biệt nguy hiểm vào khu tái định cư Quảng Vân - Phước Thuận; tổng kết công tác PCTT & TKCN năm 2017.

Công tác xây dựng nông thôn mới được chú trọng, tập trung rà soát các tiêu chí xây dựng nông thôn mới, huy động các nguồn lực để tập trung thực hiện. Theo Kế hoạch, phấn đấu đến cuối năm 2017 có 8/11 xã đạt NTM, tuy nhiên qua thẩm định các ngành của tỉnh thì Phước Hòa, Phước Hiệp chưa đạt tiêu chí 19 (quốc phòng – an ninh). Tổ chức rà soát đánh giá lại 19 tiêu chí xây dựng NTM, kết quả: Có 04 xã đạt 19/19 tiêu chí (Phước An, Phước Nghĩa, Phước Sơn, Phước Lộc); 04 xã đạt 18/19 tiêu chí (Phước Hòa, Phước Hiệp, Phước Thành, Phước Hưng); 01 xã đạt 15/19 tiêu chí (Phước Thuận); 01 xã đạt 14/19 tiêu chí (Phước Quang); 01 xã đạt 12/19 tiêu chí (Phước Thắng).

2. Về quản lý đất đai, tài nguyên môi trường

Công tác quản lý đất đai tiếp tục được tăng cường. Đã hoàn thành việc điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và điều chỉnh kế hoạch sử dụng đất năm 2016; Tổ chức thực hiện kế hoạch sử dụng đất năm 2017 và lập kế hoạch sử dụng đất năm 2018 để trình UBND tỉnh phê duyệt. Việc thu hồi đất, cho thuê đất, giao đất ở cho dân, cấp giấy chứng nhận QSD đất, chỉnh lý biến động đất đai được quan tâm chỉ đạo và thực hiện đúng quy định. Trong năm, đã giao đất ở tái định cư cho 59 trường hợp (65 lô) diện tích 14.610,8 m², xét giao đất ở cho 86 hộ diện tích 11.084,6 m², tổ chức đấu giá QSD đất ở được 91.878,4 m²/123.473,4 m², đạt 74,4% KH, số tiền 184,150 tỷ đồng (riêng khu tái định cư huyện 13.359,1 m²/20,839,1 m², số tiền 65,475 tỷ đồng); giao đất xây dựng 20 công trình với diện tích 233.747,8 m²; thực hiện việc thu hồi đất để triển khai thực hiện 27 dự án, công trình với diện tích 587.411,42 m²; cho thuê đất đối với 07 trường hợp diện tích 17.807,8 m²; phê duyệt phương án BT GPMB của 57 công trình; lập thủ tục cấp 1.265 giấy chứng nhận QSD đất lần đầu cho hộ gia đình, cá nhân; tổ chức giao giấy chứng nhận QSD đất theo dự án Vlap còn tồn cho nhân dân ước đến 31/12/2017 là 16.490/19.385 GCN, đạt tỷ lệ 85,07% kế hoạch giao, (còn tồn 2.895 GCN); chỉ đạo thực hiện các kết luận của Ban Thường vụ Huyện ủy về việc quản lý đất đai tại các xã Phước Hiệp, Phước Lộc, Phước Nghĩa và thị trấn Tuy Phước.

Đã tăng cường kiểm tra, chấn chỉnh hoạt động khai thác tài nguyên, khoáng sản không đúng theo quy định của pháp luật, qua kiểm tra xử lý 09 trường hợp vi phạm, phạt tiền 41,5 triệu đồng. Tổ chức thu gom, vận chuyển 17.243 m³ rác thải sinh hoạt vào xử lý tại bãi rác Long Mỹ, tăng 5,27% so cùng kỳ; vận động, phát triển thêm 2.279 hộ đăng ký, nâng tổng số hộ tham gia 11.832 hộ, tăng 24,88% so cùng kỳ.

3. Về phát triển kinh tế công nghiệp, thương mại, dịch vụ

Sản xuất công nghiệp tiếp tục tăng trưởng. Giá trị sản xuất công nghiệp và xây dựng (theo giá so sánh 2010) ước đạt 100,22% KH năm, tăng 10,81% so cùng kỳ, riêng giá trị sản xuất công nghiệp tăng 10,66% so cùng kỳ. Đã tích cực triển khai công tác kêu gọi đầu tư vào Cụm Công nghiệp Phước An, có 21 cơ sở, doanh nghiệp thuê 39,264/39,7ha chiếm tỷ lệ 98,9% và hiện có 15 doanh nghiệp đang hoạt động, giải quyết việc làm tại chỗ hơn 1.800 lao động. Giá trị sản xuất tại Cụm tăng 21,72% so cùng kỳ, chiếm tỷ trọng 31,79% trên tổng giá trị sản xuất công nghiệp trên địa bàn. Hoàn thành các thủ tục đề nghị bổ sung Cụm công nghiệp Qui Hội (xã Phước An) và Cụm công nghiệp Bình An (xã Phước Thành)

vào Quy hoạch phát triển cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Triển khai thực hiện kế hoạch của Huyện ủy về thực hiện Chương trình hành động số 11-CTr/TU của Tỉnh ủy về “*Phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và làng nghề trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016-2020*”. Hoàn thành công tác tổng điều tra kinh tế trên địa bàn huyện năm 2017.

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ xã hội (theo giá so sánh 2010) ước đạt 1.417.422 triệu đồng, đạt 100,07% so với KH và tăng 10,93% so cùng kỳ. Giá trị xuất khẩu ước đạt 26.675 nghìn USD, tăng 14,37% so cùng kỳ; giá trị nhập khẩu ước đạt 5.075 nghìn USD, tăng 3,76% so cùng kỳ.

Hoàn thành việc di dời các hộ tiểu thương vào kinh doanh tại chợ Diêu Trì mới; tập trung khắc phục thiệt hại do hỏa hoạn xảy ra tại chợ Diêu Trì. Tiếp tục duy trì và đẩy mạnh hoạt động sản xuất, kinh doanh các làng nghề truyền thống; triển khai quản lý, cấp phép sử dụng nhãn hiệu Nem chả Chợ huyện theo đúng quy định về bảo hộ sản phẩm. Các lực lượng chức năng đã tăng cường kiểm tra chống buôn lậu, gian lận thương mại, qua kiểm tra phát hiện xử lý 22 vụ vi phạm, phạt hành chính 295,250 triệu đồng. Trong năm, đã cấp 07 giấy phép bán lẻ thuốc lá, 02 giấy phép bán lẻ sản phẩm rượu, 322 giấy phép đăng ký kinh doanh.

4. Về tài chính, ngân sách, tín dụng

Tổng thu ngân sách nhà nước đạt khá, ước thực hiện năm 2016 là 402.253 triệu đồng, đạt 196,76% KH tỉnh, đạt 120,28% KH huyện và tăng 43,02% so cùng kỳ. Công tác quản lý thu, tăng thu và chống thất thu được triển khai thực hiện đúng theo chỉ đạo của Chính phủ và UBND tỉnh. Việc triển khai thu các loại phí, quỹ được thực hiện kịp thời, đúng chế độ quy định. Tổng chi ngân sách địa phương (*không kể các khoản chi bổ sung ngân sách xã, thị trấn, chi nộp ngân sách cấp trên*) ước thực hiện 574.543 triệu đồng (*không kể khoản chi bổ sung ngân sách xã, thị trấn, chi nộp ngân sách cấp trên*), đạt 146,04% KH tỉnh giao, đạt 100,84% KH huyện và tăng 4,62% so cùng kỳ năm trước. Công tác quản lý, điều hành chi ngân sách thực hiện đúng chế độ quy định.

Hoạt động tín dụng, ngân hàng trên địa bàn huyện có sự tăng trưởng. Tổng dư nợ của 07 Quỹ tín dụng nhân dân 197.200 triệu đồng tăng 24,3% so với cùng kỳ; Nợ xấu 470 triệu đồng chiếm 0,24% so với tổng dư nợ cho vay, giảm 54,8% so cùng kỳ. Tổng dư nợ của Chi nhánh Ngân hàng NN& PTNT huyện đạt 748.386 triệu đồng, tăng 24,12% so cùng kỳ; tổng số nợ xấu 1.830 triệu đồng, chiếm 0,24% tổng dư nợ, giảm 0,6% so cùng kỳ.

5. Về đầu tư xây dựng, phát triển kết cấu hạ tầng

Tổng vốn đầu tư phát triển năm 2017 do UBND huyện làm Chủ đầu tư là 242.483 triệu đồng (vốn TW, tỉnh hỗ trợ 70.257 triệu đồng, vốn huyện 172.226 triệu đồng), với 50 danh mục công trình; đến nay, đã bàn giao đưa vào sử dụng 06/09 công trình chuyển tiếp, triển khai thi công 34/35 công trình xây dựng mới. Giá trị thanh toán khối lượng hoàn thành ước đạt 235.000 triệu đồng (vốn TW, tỉnh: 68.257 triệu đồng, vốn huyện: 166.743 triệu đồng) đạt 96,91% KH.

Tập trung chỉ đạo rà soát, xử lý các vấn đề tồn tại vướng mắc trong công tác giao đất, bồi thường, giải phóng mặt bằng để đẩy nhanh tiến độ thi công các dự án đầu tư xây dựng, nhất là các công trình trọng điểm và các công trình có giá trị

đầu tư lớn như: Nâng cấp, mở rộng tuyến ĐT 640 đoạn từ Ngã ba Ông Đô đến cuối thị trấn Tuy Phước; Đê và đập dâng ngăn mặn Nha Phu (GD I); Kè tả ngạn bờ sông cầu Đỏ, Phước Hiệp; Đê thượng, hạ lưu đập Thanh Quang, Phước Thắng... Chỉ đạo triển khai bê tông hóa giao thông nông thôn được 66/69,41km KH năm. Ban hành kế hoạch và triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư giai đoạn 2016-2020 về tăng cường kết cấu hạ tầng, cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn. Đã kiểm tra cấp 220 giấy phép xây dựng; lắp đặt 2.715 mét đường ống cung cấp nước sạch cho các hộ dân, nâng tổng số hộ sử dụng nước sạch từ các nhà máy lên 13.342 hộ; tổng khối lượng nước sạch cung cấp của các nhà máy 1.522.069m³, tăng 5,24% so cùng kỳ.

II. VỀ VĂN HÓA - XÃ HỘI

1. Về giáo dục và đào tạo

Kết thúc năm học 2016-2017, tỷ lệ hoàn thành chương trình bậc Tiểu học đạt 100%; tốt nghiệp THCS đạt 99,97%, tăng 0,49%; tỷ lệ PC GDTHCS đạt 94,38%, tăng 0,76%; tỷ lệ phổ cập bậc Trung học đạt 66,86%, giảm 0,07% so cùng kỳ; hoàn thành phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, tỷ lệ xét hoàn thành chương trình tiểu học đạt 100%; số lượng học sinh bỏ học giữa chừng là 229 HS (TH:0; THCS: 176, chiếm 0,55%, tăng 0,22%; THPT: 53, chiếm 0,15%, giảm 3,88% so cùng kỳ); triển khai tốt công tác phục vụ kỳ thi tốt nghiệp THPT Quốc gia trên địa bàn. Công tác đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo bước đầu triển khai có hiệu quả, chất lượng đội ngũ giáo viên ngày được nâng cao trình độ, các điều kiện phục vụ cho việc dạy và học được tăng cường; quan tâm chỉ đạo triển khai xây dựng trường chuẩn quốc gia, đến nay có 48/63 trường đạt chuẩn Quốc gia, chiếm 76,19 % và trong năm đã hoàn chỉnh hồ sơ, đang đề nghị tỉnh kiểm tra, công nhận thêm 03 trường. Tổ chức khai giảng năm học 2017-2018 theo đúng kế hoạch đề ra. Công tác khuyến học, khuyến tài, xã hội hóa giáo dục được quan tâm; các Trung tâm học tập cộng đồng từng bước được củng cố. Duy trì tốt số lượng học sinh học nghề phổ thông, tỷ lệ tốt nghiệp nghề đạt 95%. Tổ chức thành công buổi gặp mặt học sinh, sinh viên tiêu biểu lần thứ VIII năm 2017.

2. Về y tế, dân số - kế hoạch hoá gia đình

Duy trì, thực hiện tốt công tác chăm sóc bảo vệ sức khỏe và nâng cao chất lượng khám, điều trị bệnh cho nhân dân; đã khám và điều trị cho 284.805 lượt người, giảm 26.234 lượt so cùng kỳ; tỷ lệ sử dụng giường bệnh nội trú (197,39%), tăng 10,09% so cùng kỳ. Chỉ đạo triển khai kịp thời và có hiệu quả công tác y tế dự phòng, phòng, chống dịch bệnh, nhất là dịch bệnh sốt xuất huyết, tay chân miệng,... Nhìn chung, các ca bệnh đều được phát hiện sớm và điều trị kịp thời, không có trường hợp tử vong. Các chương trình mục tiêu Quốc gia về y tế được triển khai có hiệu quả và đảm bảo tiến độ. Duy trì 13 xã, thị trấn đạt Bộ tiêu chí Quốc gia về y tế. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng chiếm 10,89%, vượt KH 0,11%. Công tác kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm, hành nghề y được tư nhân được tăng cường; đoàn kiểm tra liên ngành của huyện và các xã, thị trấn đã kiểm tra 581 lượt cơ sở, xử phạt hành chính 05 cơ sở, với số tiền 22,750 triệu đồng. Các hoạt động truyền thông về DS-KHHGD được duy trì; tỷ suất sinh ước

đạt 0,8‰, giảm 0,1‰ so cùng kỳ, tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên chiếm 14,1 %, giảm 2,2% so cùng kỳ. Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên duy trì 0,8%. Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 79% so kế hoạch.

3. Về văn hóa thông tin, thể thao

Đã tổ chức tốt các hoạt động mừng Đảng, mừng Xuân và chào mừng các ngày lễ lớn của đất nước và của huyện. Các hoạt động bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa được quan tâm đầu tư, nhiều công trình văn hóa, lịch sử đang được triển khai xây dựng, trùng tu, tôn tạo như: Nhà Văn chỉ, di tích Chùa Bà, Đình làng Vinh Thạnh,...góp phần phục vụ đời sống văn hoá tinh thần của nhân dân. Xây dựng cơ bản hoàn chỉnh tập Kỷ yếu “ *Tuy Phước -30 năm đổi mới và phát triển*”. Tổ chức thành công các giải đấu trong Chương trình Đại hội TDTT huyện, tham gia đạt kết quả Đại hội TDTT tỉnh Bình Định lần thứ VIII năm 2017. Phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa tiếp tục được các cấp, các ngành và các địa phương quan tâm chỉ đạo thực hiện. Ban hành kế hoạch và triển khai thực hiện kế hoạch của Huyện ủy về thực hiện Chương trình hành động số 06-CTr/TU của Tỉnh ủy về “*Phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016-2020*”. Công tác quản lý nhà nước về hoạt động văn hóa, dịch vụ văn hóa được tăng cường; trong năm đã kiểm tra và lập thủ tục cấp phép 06 dịch vụ karaoke, 05 điểm ca nhạc, đến nay, trên địa bàn huyện có 72 điểm dịch vụ karaoke, 06 điểm ca nhạc. Việc triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước được chú trọng, chất lượng hoạt động Văn phòng điện tử ngày một nâng cao. Hoạt động tuyên truyền trực quan, truyền thanh, trang thông tin điện tử tiếp tục có chuyển biến tích cực, phục vụ nhu cầu thông tin và giải trí của nhân dân.

4. Về lao động, thương binh và xã hội

Công tác *đào tạo nghề, giải quyết việc làm gắn với giảm nghèo* tiếp tục đẩy mạnh, đã phối hợp các ngành tổ chức đào tạo nghề cho 935 lao động nông thôn và tạo việc làm tại chỗ cho 600 lao động sau khi đào tạo; tổ chức giới thiệu, tạo việc làm mới cho 2.249 lao động đạt 224,9% KH. Triển khai cho vay tín dụng ưu đãi đối với hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác với tổng dư nợ 268.471 triệu đồng/12.773 hộ vay; hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo, hộ chính sách xã hội với tổng số tiền gần 2.000 triệu đồng; cấp 6.959 thẻ BHYT cho hộ nghèo, cận nghèo,.. tỷ lệ hộ nghèo ước giảm còn dưới 4,92%, giảm 1,52 % so với cùng kỳ.

Công tác giải quyết *chế độ chính sách đối với các đối tượng người có công* được thực hiện đầy đủ, kịp thời; đã giải quyết chế độ cho 1.890 đối tượng người có công và thân nhân; tổ chức điều dưỡng cho 74 lượt đối tượng; cấp chế độ điều dưỡng tại gia đình cho 803 đối tượng, cấp 3.756 thẻ BHYT cho đối tượng người có công và thân nhân, lập hồ sơ đề nghị Chủ tịch Nước phong tặng, truy tặng 17 mẹ Việt Nam anh hùng và tỉnh tặng Huân chương độc lập hạng 3 cho 06 gia đình có nhiều liệt sỹ,...

Các *chính sách xã hội* được quan tâm giải quyết, chi trả kịp thời các chính sách cho người có công và bảo trợ xã hội, với tổng số tiền 82.932 triệu đồng. Tổ chức thăm, chúc thọ và tặng 251 suất quà cho các cụ tròn 90 tuổi và 100 tuổi nhân dịp Ngày người cao tuổi Việt Nam (06/6), với tổng số tiền 77,7 triệu đồng; tổ

chức thăm hỏi, tặng quà cho các đối tượng chính sách, hộ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, bị thiệt hại do lũ lụt 2016,... với 7.590 suất quà, tổng kinh phí 2.072,4 triệu đồng; hỗ trợ kinh phí cho 06 người chết trong đợt lũ lụt cuối năm 2016, số tiền 32,4 triệu đồng; hỗ trợ ổn định dân sinh cho các hộ có diện tích đất lúa, đất muối không sản xuất 357,6ha và 79,2ha sa bồi, thủy phá do mưa lũ cuối năm 2016 gây ra 344,67 tấn gạo và diện tích 159.417m² không sản xuất được tại cánh đồng Tứ Niên và Gò Dê, số tiền 150,650 triệu đồng; phân bổ kinh phí hỗ trợ kịp thời cho 137 nhà sập hoàn toàn do mưa lũ gây ra năm 2016 gây ra, với tổng số tiền là 4.160 triệu đồng; phối hợp với Ngân hàng Vietinbank hỗ trợ 80% cho 331/332 hộ đủ điều kiện xây nhà 10.424 triệu đồng; hỗ trợ từ quỹ người nghèo huyện cho 111 hộ gia đình bị thiệt hại nhà 2.400 triệu đồng; cấp bù miễn học phí học kỳ II năm học 2016-2017 cho các học sinh bị thiệt hại nặng do lũ lụt năm 2016 gây ra 6.245 triệu đồng; cấp phát 175 tấn gạo đồ lửa cho 11.666 nhân khẩu trong dịp Tết... Triển khai tốt các hoạt động bảo vệ và chăm sóc trẻ em. Tổ chức hiến máu tình nguyện tập trung đạt 100% KH tình giao (1050 đơn vị máu).

III. CÁC HOẠT ĐỘNG KHỎI NỘI CHÍNH

1. Về xây dựng chính quyền

Tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị 16/CT-TTg ngày 16/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường và đổi mới công tác dân vận trong cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới. Thực hiện rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, đơn vị theo quy định; Tiếp tục tập trung củng cố tổ chức bộ máy, biên chế từ huyện đến cơ sở theo hướng chuẩn hóa đội ngũ cán bộ, công chức, nâng cao năng lực công tác và thực hiện tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ. Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức được chú trọng. Cải cách hành chính được tăng cường, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy nhà nước từ huyện đến cơ sở ngày được nâng cao việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính. Thực hiện mở rộng số lượng thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả; trong năm, đã tiếp nhận và giải quyết 10.851/11.110 hồ sơ (trong đó: đúng hạn 9.947 HS, chiếm 92%; chuyển sang kỳ sau: 259 HS); duy trì và áp dụng có hiệu quả hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2008 tại các phòng, ban huyện. Công tác quản lý nhà nước về hoạt động tôn giáo và thi đua khen thưởng được quan tâm chỉ đạo và thực hiện theo đúng quy định. Ban hành kế hoạch và triển khai thực hiện kế hoạch của Huyện ủy về thực hiện Chương trình hành động số 05-CTr/TU của Tỉnh ủy về *“Cải cách hành chính, trọng tâm là tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2016-2020”*.

2. Công tác thanh tra, phòng, chống tham nhũng được chú trọng triển khai theo đúng tiến độ Kế hoạch đề ra, qua thanh tra phát hiện chi sai và đề nghị thu hồi nhập ngân sách với số tiền 266,194 triệu đồng. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo có chuyển biên tích cực, đã tập trung chỉ đạo rà soát xử lý nhiều vụ khiếu nại, tố cáo tồn đọng. Trong năm, lãnh đạo UBND huyện đã tiếp công dân định kỳ 21 cuộc với 61 lượt công dân tăng 19 lượt so với cùng kỳ; tiếp nhận 26 vụ khiếu nại, tố cáo (tăng 08 vụ so cùng kỳ) trong đó thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND huyện là 13 vụ, đã giải quyết xong 12 vụ/ 13 vụ.

3. Công tác tuyên truyền phổ biến và giáo dục pháp luật được triển khai thường xuyên và liên tục nhằm nâng cao ý thức chấp hành pháp luật trong các tầng lớp nhân dân. Công tác hành chính, tư pháp được thực hiện kịp thời. Công tác hòa giải ở cơ sở được các địa phương quan tâm thực hiện (đã thụ lý 140 trường hợp, giải quyết thành 125 trường hợp, đang giải quyết 10 trường hợp, chuyên cấp trên 05 trường hợp), qua đó các mâu thuẫn tranh chấp trong nhân dân được hòa giải ngay tại cơ sở, giảm dần tình trạng đơn thư khiếu kiện vượt cấp. Tỷ lệ thi hành án có điều kiện thi hành án xong/tổng số có điều kiện thi hành, đạt 82,2%, tăng 4,66% so cùng kỳ.

4. Quốc phòng, an ninh được giữ vững. Duy trì thực hiện nghiêm chế độ trực ban, sẵn sàng chiến đấu, đặc biệt là trong dịp Lễ, Tết và các sự kiện chính trị của địa phương. Chỉ đạo diễn tập chiến đấu phòng thủ xã Phước Hòa, Phước Lộc, Phước Hiệp và Công ty CP Gạch Tuy Nén đạt kết quả tốt. Công tác huấn luyện quân sự, giáo dục quốc phòng được chú trọng; triển khai công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ đúng quy trình và tổ chức giao quân năm 2017 đạt chỉ tiêu tỉnh giao 100%, đồng thời thực hiện "tròn khâu" công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ năm 2018 để chuẩn bị giao quân năm 2018 theo quy định. Các lực lượng chức năng đã chủ động nắm tình hình, phát hiện, xử lý kịp thời các vụ việc liên quan đến an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội. Công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm và kiểm chế tai nạn giao thông được tăng cường; phạm pháp kinh tế phát hiện, xử lý 18 vụ/18 đối tượng, tăng 06 vụ - 10 đối tượng; phạm pháp trật tự xã hội xảy ra 54 vụ/116 đối tượng, giảm 17 vụ/ 18 đối tượng so với cùng kỳ, đã điều tra khám phá 47/54 vụ, đạt 87,04%; tai nạn giao thông xảy ra 26 vụ, làm chết 22 người, bị thương 18 người, tăng 05 vụ, tăng 08 người chết và tăng 09 người bị thương so năm 2016; qua tuần tra kiểm soát trật tự an toàn giao thông đã xử lý hành chính 3.637 trường hợp, số tiền 1.442 triệu đồng.

IV. VỀ CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CỦA UBND HUYỆN

UBND huyện đã bám sát Nghị quyết kỳ họp thứ 03, HĐND huyện khóa XI về các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2017, các chủ trương của tỉnh và chương trình trọng tâm của huyện để xây dựng các giải pháp phù hợp triển khai thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương. Lãnh đạo UBND huyện duy trì nghiêm túc chế độ họp hội ý giao ban lãnh đạo huyện, trực tiếp làm việc với các ngành và các địa phương để nghe và cho ý kiến chỉ đạo giải quyết các vấn đề thực hiện còn tồn tại, vướng mắc. Do vậy, nhiều vấn đề bức xúc nổi lên đã được tập trung chỉ đạo tháo gỡ, giải quyết kịp thời. Trong quá trình tổ chức thực hiện, UBND huyện đã duy trì hoạt động điều hành đúng quy chế làm việc, từng thành viên UBND huyện luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm, chủ động tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ được phân công. Thực hiện tốt các quy chế phối hợp đã ký kết, trước và sau kỳ họp HĐND huyện, các kiến nghị của Mặt trận Tổ quốc, của các đại biểu HĐND huyện và của cử tri đều được UBND huyện xem xét giải quyết và trả lời cho cử tri. UBND huyện thường xuyên tranh thủ sự chỉ đạo, giúp đỡ của UBND tỉnh, các Sở, ban, ngành của tỉnh để giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc và thu hút các nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản vào địa bàn huyện nhằm góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

C. NHỮNG HẠN CHẾ, TỒN TẠI, NGUYÊN NHÂN

1. Những hạn chế, tồn tại

- Nền kinh tế của huyện tuy có tăng trưởng nhưng chưa bền vững, hoạt động sản xuất, kinh doanh của một số doanh nghiệp vẫn còn gặp nhiều khó khăn, sản phẩm đầu ra tiêu thụ chậm.

- Một số sản phẩm nông nghiệp giá cả đầu ra giảm mạnh ảnh hưởng đến đời sống nông dân. Hoạt động của một số HTX NN sau khi chuyển đổi theo Luật HTX năm 2012 còn nhiều khó khăn, vướng mắc các khâu dịch vụ chưa được mở rộng. Tình trạng sử dụng kích điện, xiếc máy, lưới lồng khai thác thủy sản chưa được ngăn chặn, xử lý hiệu quả.

- Tình trạng lấn chiếm đất đai, khai thác khoáng sản (cát) trái phép vẫn còn xảy ra, nhưng công tác xử lý còn thiếu kiên quyết, một số địa phương thực hiện chưa nghiêm theo Chỉ thị số 07-CTUBND ngày 30/6/2016 của UBND huyện; việc thu gom rác thải sinh hoạt, giải quyết vấn đề ô nhiễm môi trường và cung cấp nước sạch ở một số nơi còn nhiều bất cập, công tác cung cấp nước sạch cho nhân dân chưa đảm bảo, nhất là vào mùa khô. Tổ chức giao giấy chứng nhận QSD đất đã ký theo dự án VLAP còn tồn cho nhân dân chưa đạt kế hoạch đề ra (còn tồn 2.895 GCN). Việc thực hiện kế hoạch sử dụng đất ở một số địa phương còn chậm.

- Công tác quản lý nhà nước về trật tự đô thị, xây dựng một số nơi chưa đảm bảo theo quy định. Công tác bồi thường giải phóng mặt bằng, hoàn chỉnh thủ tục hồ sơ dự án và tiến độ triển khai thi công ở một số dự án đầu tư còn chậm, nhất là công tác phối hợp chưa hiệu quả. Triển khai thực hiện kế hoạch kiên cố hóa kênh mương và bê tông giao thông nông thôn chưa đạt chỉ tiêu tỉnh giao.

- Hoạt động văn hóa- thông tin, thể dục- thể thao ở cơ sở chưa được tập trung; công tác phối hợp triển khai việc trùng tu, tôn tạo một số di tích lịch sử văn hóa còn chậm. Tình hình dịch bệnh ở người tuy giảm nhưng vẫn còn tiềm ẩn nhiều nguy cơ bùng phát; cơ sở vật chất, thiết bị y tế và đội ngũ y bác sỹ ở cơ sở còn thiếu. Chất lượng công tác đào tạo nghề chưa đáp ứng được yêu cầu.

- Công tác cải cách thủ tục hành chính tuy đã tập trung chỉ đạo nhưng chưa có chuyển biến mạnh; số lượng hồ sơ trễ hẹn tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả huyện vẫn còn cao với 904/11.110, chiếm 8,3%, giảm 1,3% so cùng kỳ (trong đó : Đất đai: 891, môi trường: 8, xây dựng: 5)

- Việc giải quyết khiếu nại, tố cáo ở một số vụ việc còn để kéo dài thời gian so với quy định. Tình hình an ninh nông thôn và trật tự an toàn xã hội ở một số địa phương có mặt diễn biến phức tạp, tình trạng tập trung khiếu kiện đông người vẫn còn xảy ra; tình hình tai nạn giao thông diễn biến phức tạp, tăng hơn so với năm trước.

2. Nguyên nhân của những hạn chế, tồn tại

Ngoài yếu tố *khách quan* là do tình hình chung của nền kinh tế thế giới, kinh tế trong nước vẫn còn gặp nhiều khó khăn, ảnh hưởng của biến đổi khí hậu khó lường,...còn có yếu tố *chủ quan* là do: Công tác chỉ đạo, điều hành của UBND huyện ở một số mặt chưa toàn diện; công tác kiểm tra, chỉ đạo xử lý một số vấn đề tồn tại, yếu kém chưa được tập trung, kiên quyết. Việc tổ chức thực

hiện kỷ cương, kỷ luật hành chính ở một số phòng, ban và địa phương đôi lúc chưa nghiêm túc, công tác phối hợp xử lý các vướng mắc phát sinh chưa chặt chẽ, kịp thời; tinh thần trách nhiệm của một số cán bộ công chức, người đứng đầu một số ngành, địa phương trong việc thực thi nhiệm vụ chưa cao, chậm báo cáo những khó khăn để UBND huyện chỉ đạo, xử lý giải quyết.

Phần thứ hai

NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2018

Triển khai thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2018 của huyện trong bối cảnh tình hình kinh tế thế giới còn nhiều bất ổn, kinh tế trong nước vẫn còn nhiều khó khăn; hậu quả lũ lụt cuối năm 2016 và năm 2017; nguồn thu ngân sách gặp khó khăn trong khi yêu cầu nguồn lực để thực hiện các mục tiêu của huyện tương đối lớn; trật tự an toàn xã hội có lúc, có nơi diễn biến phức tạp; tình trạng biến đổi khí hậu và thiên tai dịch bệnh sẽ tác động đến nền kinh tế và ảnh hưởng không nhỏ đến sản xuất, đời sống của nhân dân trong huyện,.... Do đó, cần phải có sự quyết tâm cao trong việc quán triệt và triển khai đồng bộ, có hiệu quả các chủ trương của Trung ương, của tỉnh và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XXI đã đề ra, theo đó mục tiêu chung của năm 2018 là: ***Tập trung phát huy mạnh mẽ nội lực, khai thác tốt tiềm năng, lợi thế của địa phương, tranh thủ và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng phục vụ cho phát triển kinh tế - xã hội; phấn đấu duy trì tốc độ tăng trưởng hợp lý của nền kinh tế huyện gắn với bảo vệ môi trường và giải quyết tốt các vấn đề an sinh xã hội; đẩy mạnh xã hội hoá trên các lĩnh vực văn hoá xã hội; tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính nhà nước, đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; khắc phục nhanh những hạn chế, yếu kém; nâng cao hiệu lực, hiệu quả điều hành của các cấp chính quyền; củng cố quốc phòng, giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội.***

I. CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU CỦA KẾ HOẠCH NĂM 2018

1. Các chỉ tiêu kinh tế

- ***Tổng giá trị sản xuất của các ngành tăng 8,91% (theo giá so sánh 2010), trong đó: + Nông, lâm, thủy sản tăng 3,38%;***

+ Công nghiệp, xây dựng tăng 10,90% ;

+ Dịch vụ tăng 10,95%.

- ***Tỷ trọng nông, lâm, thủy sản - công nghiệp và xây dựng - Thương mại và dịch vụ trong giá trị sản xuất (giá thực tế): 31,1% - 47,3% - 21,6% ;***

- ***Sản lượng lương thực có hạt đạt 106.108 tấn, trong đó: Sản lượng lúa đạt 103.760 tấn ;***

- ***Thu nhập bình quân đầu người đạt 43,8 triệu đồng/năm/người;***

- ***Tỷ lệ che phủ rừng đạt 11, 53%;***

- ***Tổng thu cân đối ngân sách trên địa bàn 359.950 triệu đồng, trong đó:***

Thu tiền sử dụng đất 190.000 triệu đồng.

2. Các chỉ tiêu xã hội

- **Xây dựng 02 trường đạt chuẩn quốc gia;**
- **Giảm tỷ suất sinh: 0,8‰;**
- **Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng giảm còn 11%;**
- **Duy trì 13 xã, thị trấn đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế giai đoạn 2012-2020;**
- **Duy trì 13/13 Trạm Y tế xã, thị trấn có bác sỹ;**
- **Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 82%;**
- **Tỷ lệ hộ nghèo giảm từ 1-1,5% theo tiêu chí mới;**
- **Tạo việc làm tăng thêm cho 1.000 lao động;**
- **Tỷ lệ dân cư đô thị sử dụng nước sạch 58% ;**
- **Tỷ lệ dân cư nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh đạt trên 98%;**

3. Các chỉ tiêu nội chính

- **Tỷ lệ thanh niên nhập ngũ đạt 100% chỉ tiêu tỉnh giao;**
- **Củng cố quốc phòng, giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn XH.**

II. NHỮNG NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM NĂM 2017

1. Duy trì tốc độ tăng trưởng và phát triển toàn diện nông, lâm, ngư nghiệp gắn Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp và đẩy mạnh xây dựng nông thôn mới.

Tập trung chỉ đạo phát triển sản xuất nông nghiệp theo hướng toàn diện, hiệu quả, bền vững. Triển khai tốt kế hoạch tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới. Tăng cường ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ vào sản xuất, chăn nuôi; tập trung chỉ đạo, khuyến khích sử dụng các loại giống mới năng suất, chất lượng cao; mở rộng cơ giới hoá trong sản xuất; xây dựng và nhân rộng các mô hình cho thu nhập cao trên đơn vị diện tích canh tác. Huy động tối đa các nguồn lực của toàn xã hội để tập trung xây dựng nông thôn mới, phấn đấu đến cuối năm 2018 có thêm 04 xã Phước Hòa, Phước Hiệp, Phước Quang và Phước Thuận đạt chuẩn nông thôn mới. Tập trung triển khai Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động của Tỉnh ủy về “*Phát triển nông nghiệp – nông thôn trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016-2020*”.

Về **trồng trọt**, tập trung chỉ đạo chuẩn bị tốt các điều kiện phục vụ sản xuất nhất là bảo đảm cơ cấu giống, lịch thời vụ, chuyển toàn bộ diện tích sản xuất lúa sang 2 vụ/ năm. Tăng cường kiểm tra, hướng dẫn các biện pháp chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh, dịch hại cho cây trồng. Khuyến khích phát triển hoa cảnh và các loại cây trồng có giá trị kinh tế cao, ổn định diện tích cây trồng cận ở những vùng đã thực hiện và mở rộng những vùng có điều kiện; Tăng cường công tác khuyến nông, tập huấn chuyên giao tiến bộ khoa học kỹ thuật và xây dựng, triển khai theo dõi, hướng dẫn các mô hình sản xuất hiệu quả kinh tế cao và có tính ổn định. Tập trung triển khai thực hiện tốt cánh đồng mẫu lớn và cánh đồng lớn năm 2018; mở rộng liên kết chặt chẽ với các doanh nghiệp trên cánh đồng mẫu để tăng năng

suất, hiệu quả trong chuỗi giá trị. Thực hiện kiểm soát chặt chẽ chất lượng giống, thực hiện nhân và cung ứng giống xác nhận với diện tích 1.200 ha, phấn đấu đạt tỷ lệ sử dụng giống kỹ thuật, lúa lai trên 98% diện tích. Khuyến khích phát triển cơ giới hóa trong sản xuất, nhân rộng việc sử dụng công cụ sạ hàng.

Về **chăn nuôi-thú y**, Tiếp tục triển khai có hiệu quả Đề án chăn nuôi bò thịt chất lượng cao tại hộ gia đình giai đoạn 2016-2020; tập trung các giải pháp hỗ trợ phát triển đàn gia súc, gia cầm, khuyến khích phát triển chăn nuôi tập trung theo hình thức trang trại, gia trại gắn với an toàn sinh học, đảm bảo vệ sinh môi trường. Vận động, hướng dẫn mở rộng mô hình vỗ béo bò, chăn nuôi bò thịt có năng suất cao gắn với phát triển trồng cỏ phục vụ chăn nuôi và chăn nuôi heo hướng nạc thâm canh; đẩy mạnh công tác phối giống bò để phát triển đàn bò lai. Thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh, kiểm dịch, kiểm soát giết mổ nhất là công tác tiêm phòng và quản lý con giống, hạn chế tối đa thiệt hại do dịch bệnh gây ra..

Về **lâm nghiệp, diêm nghiệp**, tập trung chăm sóc rừng trồng và triển khai trồng lại rừng sau khai thác; kiểm tra, hướng dẫn tăng cường công tác quản lý, bảo vệ rừng, phòng chống cháy rừng. Tiếp tục phối hợp các ngành khảo sát vùng muối 27ha Diêm Vân, Phước Thuận đề xuất tỉnh các giải pháp, chính sách khôi phục sản xuất trong thời gian đến.

Về **thủy sản**, tăng cường chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn ngư dân thả con giống đúng lịch thời vụ. Tiếp tục thực hiện kiểm dịch con giống thủy sản gắn với xử lý môi trường nuôi, phòng chống dịch bệnh trong nuôi trồng thủy sản. Triển khai, theo dõi, hướng dẫn thực hiện các mô hình khuyến ngư năm 2018 đạt hiệu quả và nhận rộng mô hình. Tăng cường kiểm tra, xử lý nghiêm các trường hợp sử dụng công cụ, phương tiện bị cấm để khai thác thủy sản: Xung điện, xiết máy, bơm hút, lưới lồng ... ở mặt nước tự nhiên, nhất là trên đầm Thị Nại.

Về **quản lý các HTX NN**, Tiếp tục triển khai có hiệu quả kế hoạch thực hiện Chương trình hành động của Huyện ủy và Kế hoạch của UBND huyện về đổi mới và phát triển các HTX NN giai đoạn 2016-2020; hỗ trợ các HTX NN xây dựng và thực hiện phương án sản xuất - kinh doanh - dịch vụ để nâng cao hiệu quả hoạt động theo Luật HTX năm 2012; tăng cường công tác thu hồi nợ đọng, chấn chỉnh công tác uỷ nhiệm thu, tăng cường công tác quản lý tài chính vốn quỹ để nâng cao hiệu quả chất lượng sản xuất – kinh doanh – dịch vụ và thực hiện tốt việc kê khai nộp thuế.

Về **thủy lợi và phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn, bố trí dân cư** tập trung chỉ đạo khắc phục hậu quả lũ lụt gây ra; xây dựng và triển khai tốt kế hoạch phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn năm 2018; thực hiện kế hoạch kiên cố hóa kênh mương năm 2018; tổ chức nạo vét kênh mương, quản lý chặt chẽ nguồn nước tưới để phục vụ nước tưới cho sản xuất, dân sinh. Tiếp tục triển khai thực hiện việc xét, bố trí di dời dân vùng đặc biệt nguy hiểm, vùng nguy hiểm trong mùa mưa lũ vào các khu tái định cư: Quảng Vân, xã Phước Thuận; Huỳnh Giản, xã Phước Hòa; Luật Lễ, TT. Diêu Trì.

Về **xây dựng nông thôn mới**, đẩy mạnh việc lồng ghép các chương trình, đề án gắn với kế hoạch về xây dựng huyện đạt chuẩn NTM. Tiếp tục triển khai

Chương trình hành động của Huyện ủy và Kế hoạch của UBND huyện về xây dựng huyện Tuy Phước đạt chuẩn NTM giai đoạn 2016-2020. Tiếp tục tổ chức rà soát, đánh giá việc thực hiện 19 tiêu chí theo Bộ tiêu chí mới, trên cơ sở đó triển khai, hướng dẫn 5 xã còn lại (Phước Hòa, Phước Hiệp, Phước Quang, Phước Thuận, Phước Thắng) xây dựng kế hoạch thực hiện đạt chuẩn các tiêu chí NTM trong giai đoạn 2016-2020. Các xã đã đạt chuẩn NTM tiếp tục hoàn thiện, duy trì, nâng cao chất lượng các tiêu chí đã đạt được.

2. Quản lý có hiệu quả tài nguyên khoáng sản và bảo vệ môi trường

Triển khai thực hiện kế hoạch sử dụng đất năm 2018 đạt hiệu quả và lập kế hoạch sử dụng đất năm 2018 theo quy định. Tăng cường phối hợp kiểm tra, thanh tra công tác quản lý đất đai, tài nguyên khoáng sản, nhất là khai thác cát trái phép; kiểm tra và có biện pháp xử lý công tác bảo vệ môi trường tại các cơ sở sản xuất. Tiếp tục chỉ đạo xử lý kiên quyết các trường hợp lấn chiếm đất đai, xây dựng trái phép. Triển khai thực hiện có hiệu quả Quy chế phối hợp trong công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu theo cho nhân dân. Riêng đối với GCN còn lại theo dự án Vlap xử lý dứt điểm theo quy định.

Tập trung hoàn chỉnh hồ sơ triển khai công tác đấu giá quyền sử dụng đất theo kế hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án thu gom rác thải sinh hoạt và Đề án thu gom, xử lý chất thải rắn trong sinh hoạt tại cộng đồng dân cư, thực hiện mở rộng địa bàn thu gom rác sinh hoạt, nhất là tại các xã hoàn thành nông thôn mới giai đoạn 2016-2020.

3. Đẩy mạnh phát triển công nghiệp, thương mại - dịch vụ

Tiếp tục đôn đốc các doanh nghiệp được giao đất đẩy nhanh tiến độ xây dựng nhà máy đi vào hoạt động để tăng giá trị sản xuất, tạo việc làm cho người lao động. Xây dựng kế hoạch thành lập Cụm công nghiệp Bình An, xã Phước Thành và Cụm công nghiệp Qui Hội, xã Phước An. Quan tâm công tác khuyến công, phát triển các làng nghề truyền thống, tổ chức tuyên truyền, quảng bá thương hiệu sản phẩm Nem chả chợ Huyện; thực hiện tốt công tác quản lý thị trường, chú trọng tăng cường các biện pháp kiểm soát, bình ổn giá cả, chống buôn bán hàng giả, hàng kém chất lượng. Huy động và khuyến khích các nguồn vốn đầu tư của các thành phần kinh tế vào các dự án thương mại, dịch vụ trên địa bàn huyện. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng, phát triển các khu đô thị, các chợ trong hệ thống quy hoạch được duyệt. Tiếp tục quản lý, phát triển thương hiệu nem chả chợ huyện và quan tâm quảng bá các làng nghề truyền thống, xúc tiến du lịch, phát huy giá trị các di tích lịch sử văn hóa trên địa bàn nhằm thu hút du khách. Tập trung triển khai thực hiện Kế hoạch của Huyện ủy về thực hiện Chương trình hành động của Tỉnh ủy về “*Phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và làng nghề trên địa bàn huyện giai đoạn 2016-2020*” và “*Phát triển khoa học và công nghệ trên địa bàn huyện giai đoạn 2016-2020*”.

4. Tăng cường huy động các nguồn lực để đầu tư xây dựng, phát triển kết cấu hạ tầng

Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn để đầu tư xây dựng các công trình trọng điểm nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Tăng cường công tác quản lý đầu tư và xây dựng; tiếp tục rà soát, giải quyết những vướng mắc về

giải phóng mặt bằng, đẩy nhanh tiến độ xây dựng các công trình đã được phê duyệt, nhất là các dự án lớn như: Nâng cấp, mở rộng tuyến ĐT640 đoạn ngã ba Ông Đô đến cuối thị trấn Tuy Phước; Chợ Gò Bồi; Xây dựng CSHT khu dân cư và chợ Gò Bồi... Tiếp tục thực hiện chương trình bê tông giao thông nông thôn, kiên cố hóa kênh mương và đầu tư kiên cố hóa trường, lớp học.

Tập trung kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc tổ chức triển khai thực hiện các dự án đầu tư xây dựng tại các xã, thị trấn, nhất là kiểm soát nợ đầu tư xây dựng cơ bản. Tăng cường kiểm tra, đôn đốc thực hiện nghiêm túc công tác quản lý chất lượng công trình xây dựng theo đúng các quy định tại Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ. Đôn đốc, hướng dẫn các xã, thị trấn trong việc lập quy hoạch chi tiết xây dựng trung tâm xã, điểm dân cư nông thôn phù hợp với sự phát triển của địa phương. Tăng cường công tác quản lý hành lang an toàn giao thông đường bộ, tại các điểm giao cắt giữa đường bộ và đường sắt. Triển khai xây dựng và bảo dưỡng thường xuyên các tuyến đường, cầu theo chương trình dự án LRAMP; đồng thời hoàn thiện một số cầu dân sinh còn bất cập tạo kết nối giao thông thuận lợi phục vụ nhân dân trên địa bàn. Tiếp tục duy trì việc khai thác, cung cấp nước sạch cho nhân dân; đầu tư nâng cấp nhà máy nước Phước Thuận để đủ lượng nước cung cấp cho nhân dân.

5. Đẩy mạnh thu ngân sách nhà nước đảm bảo đạt và vượt kế hoạch đề ra

Triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp để đẩy mạnh khai thác nguồn thu để đảm bảo thu cho ngân sách, nhất là đẩy mạnh công tác thu nợ thuế còn tồn đọng. Tăng cường công tác kiểm tra việc thu - chi, quản lý ngân sách theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước. Nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách huyện, thực hiện tốt mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, thực hành tiết kiệm chi ngân sách, hạn chế các khoản chi phát sinh chưa thật sự cấp bách, chống lãng phí, chống tham nhũng trong chi tiêu công. Khuyến khích đẩy mạnh phát triển các hoạt động dịch vụ công cho các đơn vị sự nghiệp có thu. Tiếp tục củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của các tổ chức tín dụng, ngân hàng trên địa bàn.

6. Quan tâm phát triển văn hóa xã hội, chú trọng đảm bảo an sinh xã hội, nâng cao đời sống nhân dân.

Tăng cường công tác quản lý **giáo dục và đào tạo**, tiếp tục thực hiện việc đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục- đào tạo; tập trung chỉ đạo thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục, xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, thực hiện phổ cập các cấp học, đầu tư phát triển mạng lưới trường, lớp, triển khai xây dựng thêm 02 trường chuẩn quốc gia. Tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với các trường Mầm non ngoài công lập; Tăng cường kiểm tra giám sát chặt chẽ việc dạy thêm, học thêm và thực hiện có hiệu quả các giải pháp giảm thiểu số lượng học sinh lưu ban, bỏ học và vững số lượng học sinh trong năm học 2017-2018. Tiếp tục thực hiện Đề án dạy và học ngoại ngữ (giai đoạn 2011-2020) theo Đề án Ngoại ngữ Quốc gia trong năm học 2017-2018 phù hợp theo tình hình thực tế từng đơn vị trường; thực hiện kế hoạch phát triển mạng lưới trường học giai đoạn 2011-2017 và tầm nhìn đến năm 2020, phối hợp các ngành lập quy hoạch quỹ đất xây dựng trường lớp giai đoạn 2011-2020 trên địa bàn huyện. Chú trọng công tác khuyến học, khuyến tài; nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các Trung tâm học tập cộng đồng, phát triển các hình thức dạy nghề, tiếp tục nâng cao chất

lượng đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

Thực hiện tốt công tác **y tế** dự phòng, chủ động phòng, chống các dịch bệnh nguy hiểm ở người; tăng cường kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ vệ sinh an toàn thực phẩm; hạ tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em dưới 5 tuổi còn 10,5%. Tiếp tục duy trì 13/13 xã, thị trấn có bác sỹ và đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế. Quan tâm đầu tư cơ sở hạ tầng và trang thiết bị cho ngành y tế, đồng thời huy động các thành phần kinh tế tham gia đầu tư vào lĩnh vực y tế, vào công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân. Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh đi đôi với việc tăng cường y đức, thái độ ứng xử và phục vụ bệnh nhân của đội ngũ nhân viên y tế. Tăng cường công tác kiểm tra việc chấp hành pháp luật đối với hành nghề y dược tư nhân. Tích cực tuyên truyền, chỉ đạo giám sát chặt chẽ công tác dân số, kế hoạch hóa gia đình, phân đấu giảm tỷ suất sinh 0,8‰, duy trì tỷ lệ tăng dân số tự nhiên dưới 0,8‰, chú trọng vận động giảm tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên đạt 14%. Phân đấu tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 82%.

Nâng cao chất lượng các hoạt động **văn hóa, thông tin, truyền thông, thể dục thể thao**. Triển khai thực hiện Kế hoạch bảo tồn và phát huy giá trị các di sản văn hóa vật thể và phi vật thể trên địa bàn huyện giai đoạn 2016-2020; tiếp tục đầu tư quy hoạch, xây dựng, bảo vệ, trùng tu tôn tạo các di tích lịch sử, văn hoá; Tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với các dịch vụ văn hóa. Chỉ đạo thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá” đi vào chiều sâu. Đẩy mạnh phong trào thể dục thể thao quần chúng, nâng cao chất lượng các môn thể thao thành tích cao. Tổ chức tốt các hoạt động mừng Đảng, mừng Xuân và các ngày lễ, kỷ niệm lớn năm 2018. Tiếp tục triển khai thực hiện kế hoạch tổ chức Đại hội TDTT huyện Tuy Phước lần thứ VIII năm 2017 – 2018. Tập trung triển khai Kế hoạch thực hiện Kế hoạch của Huyện ủy về “*Phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016-2020*”. Tiếp tục triển khai có hiệu quả hệ thống Văn phòng điện tử, Một cửa điện tử. Nâng cao chất lượng tin bài, hoạt động của hệ thống truyền thanh và Trang thông tin điện tử huyện.

Triển khai thực hiện tốt các chính sách **đảm bảo an sinh xã hội**, tiếp tục đẩy mạnh việc triển khai các chương trình, đề án đã ban hành về giảm nghèo- giải quyết việc làm và đào tạo nghề. Phân đấu năm 2017 tạo việc làm tăng thêm cho 1.000 lao động và tỷ lệ hộ nghèo giảm từ 1-1,5% so với năm 2017 (theo tiêu chí mới). Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách ưu đãi đối với người có công, người nghèo, trẻ em và các đối tượng xã hội có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn. Tăng cường công tác phòng, chống các tệ nạn xã hội; kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật về BHXH, an toàn lao động. Tiếp tục vận động các nguồn đóng góp, ủng hộ của các cá nhân, tổ chức nhân đạo, từ thiện để cứu trợ kịp thời cho nhân dân các vùng gặp thiên tai, lũ lụt, khó khăn năm 2016 và 2017. Triển khai tốt công tác vận động hiến máu tình nguyện năm 2018, đảm bảo đạt kế hoạch tình giao.

7. Tiếp tục chỉ đạo nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính quyền từ huyện đến cơ sở, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính; tăng cường kiểm tra việc thực hiện các quyết định hành chính; chấn chỉnh và nâng cao chất lượng thực hiện cơ chế "một cửa" và “một cửa liên thông”; thực hiện việc kiểm soát thủ tục hành

chính của các cấp, các ngành; duy trì và áp dụng có hiệu quả hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2008 tại các phòng, ban huyện. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Đề án vị trí việc làm và Đề án tinh giản biên chế. Tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính, thực hiện tốt mối quan hệ phối hợp giữa các cấp, các ngành trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ. Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức đủ phẩm chất và năng lực thực thi nhiệm vụ. Tập trung triển khai Kế hoạch của Huyện uỷ về thực hiện Chương trình hành động của Tỉnh uỷ về “ *Cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính giai đoạn 2016-2020*”.

Tập trung công tác *tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật* cho cán bộ và nhân dân; thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở; chăm lo, bảo đảm lợi ích, phát huy quyền làm chủ gắn với trách nhiệm của người dân. Tăng cường công tác thẩm định các văn bản quy phạm pháp luật do UBND huyện ban hành; tiếp tục củng cố và nâng cao năng lực hoạt động của các Tổ hòa giải cơ sở; tăng cường thi hành án dân sự đối với các trường hợp có điều kiện thi hành.

8. Đề cao trách nhiệm của các cấp chính quyền, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong đấu tranh phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Tiếp tục thực hiện kê khai tài sản, thu nhập và chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức theo quy định. Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các cuộc thanh tra, phát hiện và xử lý kịp thời các vi phạm pháp luật. Duy trì công tác tiếp công dân thường xuyên và định kỳ theo quy định, nâng cao hiệu quả giải quyết khiếu nại, tố cáo, góp phần đảm bảo ổn định tình hình an ninh nông thôn và trật tự an toàn xã hội.

9. Tăng cường củng cố quốc phòng, an ninh, giữ vững trật tự, an toàn xã hội.

Duy trì nghiêm túc chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, tăng cường công tác giáo dục quốc phòng, an ninh; phân đấu hoàn thành tốt các chỉ tiêu, nhiệm vụ quốc phòng và công tác quân sự địa phương. Triển khai diễn tập khu vực phòng thủ các xã: Phước Quang, Phước Lộc, Phước Thuận và Phước Thành. Tiếp tục chủ động công tác đấu tranh phòng chống có hiệu quả các vấn đề an ninh chính trị, các loại tội phạm phát sinh trên địa bàn, nhất là tội phạm hình sự, tội phạm trong lứa tuổi thanh – thiếu niên, giữ gìn trật tự công cộng và giải quyết các tệ nạn xã hội ở các địa bàn trọng điểm, tập trung xử lý tốt tình hình an ninh nông thôn. Tiếp tục đẩy mạnh các biện pháp nhằm giảm thiểu tai nạn giao thông trên địa bàn huyện.

10. Tiếp tục đổi mới nội dung và phương pháp chỉ đạo, điều hành của UBND huyện. Thực hiện việc rà soát, phân công, phân cấp và làm rõ trách nhiệm của từng cấp, từng ngành và trách nhiệm của người đứng đầu trong bộ máy hành chính, cải tiến nội dung điều hành, giảm bớt hội họp, dành thời gian đi cơ sở để kiểm tra nắm tình hình giúp các địa phương tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện các nhiệm vụ đề ra; đồng thời, chỉ đạo, giải quyết công việc ngay từ cơ sở. Tập trung chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các chương trình, kế hoạch, đề án đã ban hành.

Thực hiện tốt mối quan hệ phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các hội đoàn thể nhằm nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, vận động thực hiện các chính sách, pháp luật trên địa bàn huyện; đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu

nước, phát huy sức mạnh tổng hợp của các cấp ủy đảng, chính quyền trong việc ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, phát triển kinh tế - xã hội nhằm thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị năm 2018.

Để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm 2018, UBND huyện sẽ tiếp tục xây dựng các chương trình công tác trọng tâm, các giải pháp cụ thể trên từng lĩnh vực để chỉ đạo, điều hành nhằm phấn đấu đạt hiệu quả tốt nhất. UBND huyện đề nghị HĐND huyện, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, các đoàn thể tăng cường giám sát, hợp tác, hỗ trợ UBND huyện hoàn thành nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2018 đã đề ra ./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- TT HU, TT HĐND huyện (b/c);
- CT, các PCT UBND huyện;
- Mặt trận và các đoàn thể huyện;
- Các phòng, ban, ngành thuộc huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- TT.HĐND, UBND các xã, thị trấn;
- LĐVP, CVVP;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Đình Thuận